QUY TẮC & ĐIỀU KHOẢN

**BẢO HIỂM HỖN HỢP CÓ THỜI HẠN**

**VỚI QUYỀN LỢI TIỀN MẶT ĐỊNH KỲ MỖI 3 NĂM**

*(Được phê chuẩn theo công văn số* *7400/BTC-QLBH ngày 04/06/2012*

*và sửa đổi bổ sung theo công văn số\_\_\_\_\_ /BTC-QLBH ngày\_\_\_/\_\_\_/2018 của Bộ Tài chính)*

Cảm ơn quý khách hàng đã tin tưởng AIA Việt Nam và tham gia Bảo hiểm hỗn hợp với Quyền lợi tiền mặt định kỳ mỗi 3 năm. Dưới đây là quy tắc và điều khoản sản phẩm được phát hành cùng với *giấy chứng nhận bảo hiểm* của khách hàng.

1. **Quyền lợi bảo hiểm**

|  |  |
| --- | --- |
| Quyền lợi bảo hiểm | * Khách hàng sẽ được hưởng quyền lợi bảo hiểm là 100% STBH cộng với 100% *lãi chia tích lũy* (LCTL) và 100% *lãi chia cuối hợp đồng* (LCCHĐ) (nếu có) khi *người được bảo hiểm* (NĐBH): * tử vong, hoặc * bị *tàn tật toàn bộ và vĩnh viễn* (TTTB&VV) trong độ tuổi từ 18 đến 65.   Tổng quyền lợi bảo hiểm TTTB&VV của tất cả các HĐBH với chúng tôi mà một NĐBH được hưởng, bao gồm cả quyền lợi TTTB&VV của sản phẩm này, không vượt quá hạn mức 15 tỷ đồng. Hạn mức này có thể được điều chỉnh tăng và được áp dụng tại thời điểm chi trả quyền lợi bảo hiểm.   * Khách hàng sẽ được hưởng thêm 100% STBH nếu NĐBH tử vong do *tai nạn* từ 4 tuổi trở lên.   Tổng quyền lợi bảo hiểm tử vong do *tai nạn* của tất cả các HĐBH với chúng tôi mà một NĐBH được hưởng, bao gồm cả quyền lợi được hưởng thêm này, không vượt quá hạn mức 8 tỷ đồng. Hạn mức này có thể được điều chỉnh tăng và được áp dụng tại thời điểm chi trả quyền lợi bảo hiểm. |
| Quyền lợi tiền mặt định kỳ | Khách hàng sẽ được hưởng quyền lợi tiền mặt định kỳ tùytheo thời hạn hợp đồng, nếu NĐBH còn sống tại các *ngày kỷ niệm hợp đồng* có phát sinh quyền lợi tiền mặt định kỳ, như sau:   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Thời hạn hợp đồng | Tỷ lệ phần trăm *số tiền bảo hiểm* (STBH) vào  *ngày kỷ niệm hợp đồng* lần thứ | | | | | | | 3 | 6 | 9 | 12 | 15 | 18 | | 9 năm | 10% | 15% | 20% | - | - | - | | 12 năm | 10% | 15% | 15% | 20% | - | - | | 15 năm | 10% | 15% | 15% | 15% | 20% | - | | 18 năm | 10% | 15% | 15% | 15% | 15% | 20% |   Nếu khách hàng chưa nhận các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ đến hạn, khách hàng sẽ được hưởng thêm lãi trên các khoản tiền này theo mức lãi suất do chúng tôi quy định tại từng thời điểm và được công bố trên trang thông tin điện tử của chúng tôi. |
| Quyền lợi đáo hạn | Khách hàng sẽ được hưởng quyền lợi đáo hạn tùy theo thời hạn hợp đồng, nếu NĐBH còn sống vào *ngày đáo hạn*, như sau:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Thời hạn hợp đồng | 9 năm | 12 năm | 15 năm | 18 năm | | Tỷ lệ phần trăm STBH tại ngày đáo hạn | 45% | 60% | 75% | 90% | | Tỷ lệ phần trăm LCTL tại ngày đáo hạn | 100% | 100% | 100% | 100% | | Tỷ lệ phần trăm LCCHĐ tại ngày đáo hạn | 100% | 100% | 100% | 100% | |

1. **Những lưu ý khi tham gia bảo hiểm**

|  |  |
| --- | --- |
| Đóng phí bảo hiểm | Khách hàng cần phải đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn để đảm bảo các quyền lợi bảo hiểm, cho dù không nhận được thông báo nhắc đóng phí. Thời gian đóng phí bằng thời hạn hợp đồng.  Khách hàng sẽ được gia hạn việc đóng phí bảo hiểm trong vòng 60 ngày kể từ *ngày đến hạn đóng phí*. Trong thời gian này, quyền lợi bảo hiểm của khách hàng vẫn được duy trì hiệu lực.  Khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí, nếu khách hàng không đóng đủ phí bảo hiểm và HĐBH đã có *giá trị hoàn lại* (GTHL), nhằm giúp khách hàng tiếp tục duy trì HĐBH, chúng tôi sẽ tự động tạm ứng từ GTHL để đóng khoản phí bảo hiểm đến hạn. Nếu GTHL không đủ để đóng khoản phí bảo hiểm đến hạn, HĐBH sẽ được duy trì hiệu lực một khoảng thời gian tương ứng với khoản GTHL còn lại của HĐBH. Khi sử dụng GTHL để đóng phí bảo hiểm tự động, khách hàng phải chịu một *khoản giảm thu nhập đầu tư*. |
| Thời hạn hợp đồng | Thời hạn hợp đồng là 9 năm, hoặc 12 năm, hoặc 15 năm, hoặc 18 năm. |
| Thời gian cân nhắc | Khách hàng có quyền từ chối tham gia bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được bộ *hợp đồng bảo hiểm*. Chúng tôi sẽ hoàn lại số phí bảo hiểm mà khách hàng đã đóng, không có lãi, sau khi trừ đi các chi phí kiểm tra sức khỏe, nếu có. |
| Giới hạn quyền lợi bảo hiểm | Nếu NĐBH tử vong hoặc bị TTTB&VV dưới 4 tuổi, quyền lợi bảo hiểm tử vong mà khách hàng được hưởng sẽ được điều chỉnh như bên dưới:   * Dưới 1 tuổi: 20% STBH + 100% LCTL + 100% LCCHĐ * Từ 1 tuổi đến dưới 2 tuổi: 40% STBH + 100% LCTL + 100% LCCHĐ * Từ 2 tuổi đến dưới 3 tuổi: 60% STBH + 100% LCTL + 100% LCCHĐ * Từ 3 tuổi đến dưới 4 tuổi: 80% STBH + 100% LCTL + 100% LCCHĐ |
| Các trường hợp loại trừ bảo hiểm | Khách hàng sẽ không được hưởng bất kỳ quyền lợi bảo hiểm đối với các nguyên nhân dẫn đến tử vong hoặc TTTB&VV sau đây:   * + - do *hành vi* *gian lận bảo hiểm*;     - hành vi tự tử của NĐBH trong vòng 24 tháng kể từ *ngày có hiệu lực của hợp đồng* hay từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; * do các nguyên nhân dẫn đến tử vong hoặc TTTB&VV đã có trước *ngày có hiệu lực của hợp đồng* hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; * do chiến tranh.   Khách hàng sẽ không được hưởng bất kỳ quyền lợi bảo hiểm đối với các nguyên nhân dẫn đến tử vong do *tai nạn* sau đây:   * + - do *hành vi* *gian lận bảo hiểm*; hoặc     - do hành vi vi phạm pháp luật; hoặc     - chiến tranh, các hoạt động xung đột vũ trang hoặc tham gia các hoạt động bạo động; hoặc     - tham gia đánh nhau, ẩu đả; hay chống lại việc bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền; hoặc     - hành vi sử dụng chất kích thích, ma túy, sử dụng rượu bia quá nồng độ theo qui định của pháp luật hoặc do ảnh hưởng của việc sử dụng thuốc không được chỉ định, tự tử hay mưu toan tự tử, hoặc cố tình tự gây thương tích trong lúc tỉnh táo hay mất trí; hoặc     - tai nạn xảy ra trên phương tiện vận chuyển hàng không trừ trường hợp là hành khách đi trên chuyến bay thương mại có lịch trình thường xuyên; hoặc     - tham gia vào các hoạt động giải trí nguy hiểm như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua xe. |
| Thay đổi Số tiền bảo hiểm | Khách hàng có thể yêu cầu tăng *STBH* trong *năm hợp đồng* đầu tiên, nếu đáp ứng các điều kiện thẩm định.  Khách hàng có thể yêu cầu giảm *STBH* tại bất kỳ lúc nào trong suốt thời hạn hợp đồng, nếu đáp ứng các điều kiện thẩm định. Nếu hợp đồng đã có giá trị hoàn lại, khách hàng sẽ được nhận khoản chênh lệch giá trị hoàn lại. |
| Tạm ứng từ hợp đồng | Khách hàng có thể gửi yêu cầu tạm ứng một khoản tiền lên đến 80% GTHL sau khi HĐBH đã có hiệu lực 2 năm.  Một số điểm lưu ý khi khách hàng thực hiện yêu cầu này:   * Khách hàng phải chịu một *khoản giảm thu nhập đầu tư*. * Bất kỳ khoản tiền nào mà khách hàng đóng vào khi đang có các khoản tạm ứng từ hợp đồng và/hoặc *khoản giảm thu nhập đầu tư* sẽ được ưu tiên để hoàn trả khoản tạm ứng từ hợp đồng và *khoản giảm thu nhập đầu tư* trừ khi khách hàng nêu rõ là số tiền đó hay một phần của số tiền đó dùng để đóng phí bảo hiểm. * Bất kỳ *khoản giảm thu nhập đầu tư* nào chưa được hoàn trả vào *ngày kỷ niệm hợp đồng* sẽ được cộng gộp vào khoản tiền tạm ứng từ hợp đồng. * Nếu số tiền tạm ứng (bao gồm cả khoản tạm ứng từ GTHL để đóng phí bảo hiểm tự động) và *khoản giảm thu nhập đầu tư* của HĐBH cùng với bất kỳ khoản phí bảo hiểm quá hạn nào và các khoản khác còn nợ vượt quá GTHL, HĐBH sẽ bị mất hiệu lực. Trong trường hợp này, khách hàng sẽ không được nhận GTHL. |
| Các trường hợp chấm dứt hợp đồng | * Khách hàng không đóng đủ phí bảo hiểm sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí và HĐBH không có GTHL để đóng phí bảo hiểm tự động; * Khách hàng yêu cầu chấm dứt HĐBH trước thời hạn; * Vào *ngày đáo hạn*; * NĐBHtử vong; * Quyền lợi TTTB&VV của NĐBH được chấp thuận chi trả; * Vào *ngày kỷ niệm hợp đồng* ngay sau khi NĐBH tròn 77 tuổi; * Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.   Các sản phẩm bảo hiểm bổ sung sẽ chấm dứt hiệu lực khi HĐBHchấm dứt hiệu lực.  Chúng tôi sẽ hoàn trả các khoản phí bảo hiểm mà khách hàng đã đóng trước cho khoảng thời gian sau khi hợp đồng chấm dứt.  Khách hàng sẽ nhận được GTHL, nếu có, khi yêu cầu chấm dứt HĐBH trước thời hạn. |

1. **Giải quyết quyền lợi bảo hiểm**

|  |  |
| --- | --- |
| Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm | Khách hàng cần phải nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện tử vong hoặc TTTB&VV. |
| Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm | * Phiếu Yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đã được điền đầy đủ và chính xác; * Giấy tờ chứng minh sự kiện bảo hiểm:   + Trích lục chứng tử nếu NĐBH tử vong;   + Chứng nhận hoặc xác nhận về tỷ lệ thương tật của Hội Đồng Giám Định Y Khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức y tế hợp pháp ở nước ngoài được chúng tôi chấp thuận (trong trường hợp TTTB&VV);   + Các bằng chứng y tế được *bác sĩ* khám, chẩn đoán hoặc điều trị bao gồm bệnh án nằm viện, các khám nghiệm y tế phù hợp (được thực hiện theo yêu cầu của *bác sĩ*), các bằng chứng về lâm sàng, khám nghiệm hình ảnh, kết quả giải phẫu bệnh lý và các xét nghiệm để chứng minh sự kiện bảo hiểm;   + Biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, kết luận điều tra có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (trong trường hợp tai nạn); * Bằng chứng về quyền thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm như di chúc hoặc những giấy tờ xác nhận hợp pháp khác, và giấy tờ nhân thân của người có quyền thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm. |
| Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm | Chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày chúng tôi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.  Nếu việc chi trả quyền lợi bảo hiểm bị chậm trễ, tại thời điểm thanh toán, chúng tôi sẽ trả lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất mà chúng tôi đang áp dụng cho các khoản tạm ứng từ giá trị hợp đồng và được công bố tại trang thông tin điện tử của chúng tôi [www.aia.com.vn](http://www.aia.com.vn). |
| Người nhận quyền lợi bảo hiểm | * Chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm TTTB&VV, quyền lợi tiền mặt định kỳ, quyền lợi đáo hạn cho *bên mua bảo hiểm*. * Chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong cho *người thụ hưởng.*   Nếu không có *người thụ hưởng* hoặc bất kỳ *người thụ hưởng* nào chết trước hoặc cùng thời điểm với NĐBH, phần quyền lợi bảo hiểm của người đó sẽ được trả cho BMBH*.*  Nếu BMBH tử vong, phần quyền lợi bảo hiểm mà BMBH được hưởng sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của BMBH. |

1. **Những điều khoản chung**

|  |  |
| --- | --- |
| Nghĩa vụ kê khai thông tin | Khách hàng có trách nhiệm kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để chúng tôi đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm cho HĐBH này. Khách hàng phải trực tiếp ký tên vào *HSYCBH*. Nếu khách hàng dưới 18 tuổi thì phải có chữ ký của cha mẹ/người giám hộ trên HSYCBH hoặc trên văn bản đồng ý khác. Việc thẩm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của khách hàng.  Trường hợp khách hàng cố ý cung cấp thông tin không trung thực hoặc không đầy đủ, theo đó nếu với thông tin chính xác chúng tôi đã:   * không thể bảo hiểm được cho khách hàng, thì chúng tôi sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm và đơn phương chấm dứt hiệu lực hợp đồng bảo hiểm và thu phí bảo hiểm đến thời điểm chấm dứt hợp đồng; hoặc * chấp thuận bảo hiểm nhưng có giới hạn quyền lợi bảo hiểm hoặc khách hàng phải trả thêm phí, chúng tôi có thể: * chi trả đầy đủ quyền lợi bảo hiểm sau khi đã thu thêm hoặc khấu trừ khoản phí bảo hiểm phải tăng; hoặc * chi trả số tiền bảo hiểm đã giảm tương ứng với mức phí bảo hiểm mà khách hàng đã đóng; hoặc * không chi trả quyền lợi bảo hiểm nằm ngoài giới hạn có thể được bảo hiểm.   Việc cố ý kê khai không trung thực nghĩa là khi khách hàng đã biết, đã được thăm khám, chẩn đoán về tình trạng sức khỏe hay đã thay đổi nghề nghiệp nhưng cố ý không kê khai vào *HSYCBH.* |
| Thay đổi nơi cư trú hoặc nghề nghiệp | Khách hàng phải thông báo trước cho chúng tôi nếu khách hàng đi nước ngoài từ 2 tháng trở lên hoặc đã thay đổi nghề nghiệp để chúng tôi thẩm định lại mức độ rủi ro và có quyết định liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này. |
| Xác minh các khoản tiền đã đóng | Khách hàng phải cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản tiền đã đóng cho *hợp đồng bảo hiểm* này nếu có bất kỳ truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc của các khoản thanh toán đó. |
| Khám, xét nghiệm y khoa và khám nghiệm pháp y | Trong quá trình giải quyết quyền lợi bảo hiểm, chúng tôi có quyền yêu cầu NĐBH được khám, xét nghiệm bởi bác sĩ hay cơ sở y tế do chúng tôi chỉ định hoặc chấp thuận. Trong trường hợp NĐBH tử vong, chúng tôi có thể yêu cầu khám nghiệm pháp y nếu thấy phù hợp và được pháp luật cho phép. Việc yêu cầu khám, xét nghiệm này phải phù hợp với quy định về thực hành y khoa thông thường ở Việt Nam. Mọi chi phí liên quan đến việc làm các xét nghiệm hay khám y tế này sẽ do chúng tôi chịu trách nhiệm thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thanh toán hợp lệ. |
| Khấu trừ các khoản chưa thanh toán | Chúng tôi có quyền khấu trừ các khoản phí, chi phí đến hạn nhưng chưa được thanh toán trước khi chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào. |
| Nghĩa vụ cung cấp thông tin của AIA Việt Nam | Chúng tôi có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến *hợp đồng bảo hiểm*, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho khách hàng. Khách hàng có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện *hợp đồng bảo hiểm* nếu phát hiện chúng tôi cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng; và chúng tôi phải bồi thường thiệt hại phát sinh do việc cung cấp thông tin sai sự thật. |
| Khôi phục hiệu lực hợp đồng | Nếu khách hàng không đóng phí bảo hiểm sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí và HĐBH không còn GTHL để đóng phí bảo hiểm tự động, HĐBH sẽ bị mất hiệu lực kể từ *ngày đến hạn đóng phí*.  Khách hàng có thể gửi văn bản yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng trong vòng 24 tháng kể từ ngày mất hiệu lực hợp đồng với điều kiện:   * Đóng tất cả khoản phí bảo hiểm quá hạn cho đến ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng, các khoản tạm ứng từ GTHL chưa được hoàn trả và *khoản giảm thu nhập đầu tư*. * Cung cấp bằng chứng về tình trạng sức khỏe và đáp ứng mọi điều kiện để có thể được bảo hiểm. * Khách hàng phải còn sống tại thời điểm chúng tôi chấp thuận khôi phục hiệu lực hợp đồng.   Khách hàng sẽ được chúng tôi bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm xảy ra sau ngày chúng tôi chấp thuận khôi phục hiệu lực hợp đồng. |
| Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng | Chúng tôi không được chuyển giao thông tin cá nhân do khách hàng cung cấp tại HĐBH cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:   * Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, phát hành hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, lưu trữ, xử lý và quản trị cơ sở dữ liệu. * Các trường hợp khác được khách hàng đồng ý bằng văn bản, với điều kiện: * Khách hàng phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và * Việc khách hàng từ chối cho phép chuyển nhượng thông tin cho bên thứ ba không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết hợp đồng. |
| Giải quyết tranh chấp | Mọi tranh chấp liên quan đến *hợp đồng bảo hiểm* này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên có quyền đưa ra tòa án tại Việt Nam nơi chúng tôi hoặc khách hàng có trụ sở hoặc nơi cư trú của khách hàng để giải quyết. Thời hiệu khởi kiện trong vòng 3 năm tính từ ngày xảy ra tranh chấp. |
| Các điều khoản tuân thủ theo pháp luật hiện hành | Chúng tôi sẽ áp dụng các quy định trong Luật kinh doanh bảo hiểm của Việt Nam và/hoặc các quy định pháp luật hiện hành khác liên quan đến hợp đồng bảo hiểm trong các trường hợp:   * Khách hàng kê khai nhầm lẫn tuổi/giới tính của NĐBH * Khách hàng chuyển nhượng *hợp đồng bảo hiểm.* Bên nhận chuyển nhượng phải đáp ứng các điều kiện về quyền lợi có thể được bảo hiểm với NĐBH. |

Những từ “chúng tôi” hay “AIA Việt Nam” được hiểu là Công ty trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ AIA (Việt Nam); từ “khách hàng” được hiểu là *bên mua bảo hiểm* và/hoặc *người được bảo hiểm*. Những từ in nghiêng được giải thích trong Phụ lục đính kèm sẽ giúp khách hàng hiểu rõ hơn quy tắc và điều khoản sản phẩm này.

**Phụ lục: Giải thích từ ngữ**

|  |  |
| --- | --- |
| *Người được bảo hiểm (NĐBH)* | là cá nhân được chúng tôi chấp thuận bảo hiểm, hiện đang sinh sống tại Việt Nam tại thời điểm nộp HSYCBH, trong độ tuổi từ 30 ngày đến 65 tuổi tại *ngày có hiệu lực của hợp đồng*. Tuổi tối đa của NĐBH khi kết thúc hợp đồng là 77 tuổi. |
| *Bên mua bảo hiểm (BMBH)* | là cá nhân từ 18 tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. |
| *Người thụ hưởng (NTH)* | là cá nhân hoặc tổ chức được BMBH chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm khi NĐBH tử vong. |
| *Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm (HSYCBH)* | là mẫu văn bản yêu cầu tham gia bảo hiểm do chúng tôi phát hành, trong đó ghi các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do khách hàng cung cấp để chúng tôi đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp thuận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm là một phần không tách rời của *hợp đồng bảo hiểm*. |
| *Hợp đồng bảo hiểm (HĐBH)* | Hợp đồng bảo hiểm là thỏa thuận giữa chúng tôi và khách hàng trên cơ sở yêu cầu bảo hiểm của khách hàng. Hợp đồng bảo hiểm được thể hiện bằng *HSYCBH*, các thông tin và bằng chứng khác liên quan đến NĐBH do khách hàng cung cấp, *giấy chứng nhận bảo hiểm*, các Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm chính và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung, nếu có, tài liệu minh họa bán hàng và tất cả các điều khoản riêng hay các xác nhận sửa đổi bổ sung (nếu có). Tất cả các tài liệu trên là một phần không tách rời của *hợp đồng bảo hiểm*. |
| *Giấy chứng nhận bảo hiểm* | là văn bản chấp thuận bảo hiểm của chúng tôi, thể hiện các thông tin chính về các quyền lợi bảo hiểm và là một phần không tách rời của *hợp đồng bảo hiểm.* |
| *Số tiền bảo hiểm (STBH)* | là số tiền mà khách hàng đã chọn để làm căn cứ để chi trả các quyền lợi bảo hiểm. |
| *Ngày có hiệu lực của hợp đồng* | là ngày khách hàng hoàn tất HSYCBH và nộp đủ khoản phí bảo hiểm đầu tiên với điều kiện khách hàng phải còn sống vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận. |
| *Ngày kỷ niệm hợp đồng* | là ngày lặp lại hàng năm của *ngày có hiệu lực của hợp đồng*. |
| *Ngày đến hạn đóng phí* | là ngày khách hàng phải đóng phí bảo hiểm, được ghi trên thông báo nộp phí bảo hiểm. |
| *Ngày đáo hạn* | là ngày kết thúc thời hạn của HĐBH và được thể hiện trên *giấy chứng nhận bảo hiểm* hoặc xác nhận sửa đổi, bổ sung (nếu có). |
| *Năm hợp đồng* | là khoảng thời gian một năm kể từ *ngày có hiệu lực của hợp đồng* hoặc *ngày kỷ niệm hợp đồng* |
| *Giá trị hoàn lại (GTHL)* | là số tiền tích lũy theo thời gian của HĐBH. Cơ sở tính GTHL được thể hiện trong cơ sở kỹ thuật sản phẩm đã được đăng ký với Bộ Tài chính. Hợp đồng bảo hiểm có GTHL sau khi đã có hiệu lực được 02 năm và phí bảo hiểm của 02 năm hợp đồng đó đã được đóng đủ. |
| *Lãi chia tích lũy* | là khoản lãi không đảm bảo, được tính và tích lũy hàng năm. Trong khi HĐBH còn hiệu lực và trước khi kết thúc thời gian đóng phí, *lãi chia tích lũy* sẽ được tính vào mỗi *ngày kỷ niệm hợp đồng* dựa trên tỷ lệ lãi chia được chúng tôi công bố và có hiệu lực gần nhất. Lãi chia được tích lũy hàng năm cho đến hết thời gian đóng phí hoặc cho đến khi NĐBH tử vong hoặc bị TTTB&VV, tùy vào ngày nào đến trước. *Lãi chia tích lũy* đã được công bố và tích lũy sẽ được đảm bảo. Từ *ngày kỷ niệm hợp đồng* thứ 2 trở đi, khách hàng có thể yêu cầu rút trước một phần hoặc toàn bộ *lãi chia tích lũy* đã công bố. Khi khách hàng rút trước khoản lãi chia này, số tiền mà khách hàng sẽ nhận được sẽ nhỏ hơn khoản lãi chia tích lũy đã công bố tương ứng với số năm hợp đồng còn lại. |
| *Lãi chia cuối hợp đồng* | là khoản lãi không đảm bảo, và được chia thêm cho HĐBH. *Lãi chia cuối hợp đồng* sẽ được tính một lần vào: i) *ngày đáo hạn*, hoặc ii) ngày chấm dứt hiệu lực hợp đồng do NĐBH tử vong hoặc bị TTTB&VV. *Lãi chia cuối hợp đồng* được tính dựa trên tỷ lệ *lãi chia cuối hợp đồng* được chúng tôi công bố và có hiệu lực gần nhất. *Lãi chia cuối hợp đồng* không được tích lũy hay rút trước. |
| *Khoản giảm thu nhập đầu tư* | là khoản thu nhập đầu tư bị giảm do khách hàng tạm ứng tiền mặt từ GTHL hoặc do GTHL được sử dụng để đóng phí bảo hiểm tự động hoặc do các khoản phí bảo hiểm quá hạn chưa được đóng. *Khoản giảm thu nhập đầu tư* được tính bằng phần trăm trên số tiền tạm ứng từ GTHL và/hoặc các khoản phí bảo hiểm quá hạn dựa trên lãi suất tạm ứng được chúng tôi công bố và áp dụng vào từng thời điểm. |
| *Hành vi gian lận bảo hiểm* | là hành vi của BMBH, NĐBH, NTH giả mạo tài liệu, làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm; hoặc tự gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của NĐBH để hưởng quyền lợi bảo hiểm. |
| *Tàn tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTTB&VV)* | là khi Người được bảo hiểm   1. bị tàn tật làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:  * hai tay; hoặc * hai chân; hoặc * một tay và một chân; hoặc * mất thị lực hoàn toàn và vĩnh viễn hai mắt; hoặc * một tay và mất thị lực hoàn toàn và vĩnh viễn một mắt; hoặc * một chân và mất thị lực hoàn toàn và vĩnh viễn một mắt.   mất thị lực hoàn toàn và vĩnh viễn được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt; mất tay được tính từ cổ tay trở lên; mất chân được tính từ mắt cá chân trở lên. Việc chứng nhận mất hoàn toàn tay, chân hoặc mắt có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra. Việc xác nhận liệt hoàn toàn và vĩnh viễn tay, chân hoặc mất thị lực của mắt phải được thực hiện bởi Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không sớm hơn 6 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.  hoặc   1. đã được xác nhận có tỷ lệ tàn tật hoặc mất sức lao động vĩnh viễn từ 81% trở lên bởi Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc một tổ chức y tế hợp pháp ở nước ngoài được chúng tôi chấp thuận. Việc xác định này phải được thực hiện không sớm hơn 6 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. |
| *Tai nạn* | là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ, từ bên ngoài, không chủ định và ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, gây ra thương tật hoặc cái chết cho NĐBH. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó. |